

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2017/HSST
Ngày 26/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH QUẢNG NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thanh Tâm**

Các Hội thẩm nhân dân: 1./ Ông **Phạm Văn Chuy**

2./ Bà **Vũ Thị Thơ**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hải Ninh** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố H

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy**, Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/2017/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Văn K (Tên gọi khác: Không có); sinh ngày 09/5/1983 tại huyện K, tỉnh Hải Dương; Trú tại: xóm 2, thôn Châu Bộ, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương; Ở: tổ 8, khu 2, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Hoàng Văn T và bà Phạm Thị N; Có vợ là Nguyễn Thị N và 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 25/7/2007 bị TAND thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

- Ngày 26/12/2008 bị TAND huyện C, tỉnh Hải Dương xử phạt 14 (Mười bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

- Ngày 15/01/2009 bị TAND huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

- Ngày 29/9/2011 bị TAND huyện T, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS.

Bị bắt ngày 08/4/2017, hiện tạm giam. Có mặt.

Người bị hại: Chị **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1981; trú tại: khu Bùi Xá, phường T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Ở: tổ 10B, khu 4A, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh **Bùi Văn T**, sinh năm 1977; trú tại: tổ 36, khu 4, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hoàng Văn K bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 27/7/2016, Hoàng Văn K điều khiển xe mô tô Honda Airblade BKS 14T6-6642 vào tầng hầm chung cư G thuộc khu 3, phường H, thành phố H dùng thanh kim loại chữ L mở cốp xe Airblade BKS 14X1-144.88 của chị Nguyễn Thị C lấy trộm số tiền 3.090.000đ trong ví, còn ví và giấy tờ bên trong Kiên vớt lại cốp, rồi bỏ đi. Quá trình Kiên mở cốp xe lấy tài sản Camera của tầng hầm đã ghi lại. Sau khi phát hiện mất tiền chị C đã thông báo cho bảo vệ chung cư. Khoảng 20h30’ ngày 07/4/2017 K lại điều khiển xe mô tô trên vào tầng hầm chung cư G tiếp tục dùng thanh kim loại chữ L mở cốp 2 chiếc xe mô tô nhưng không lấy được tài sản gì. K điều khiển xe ra khỏi tầng hầm thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số 111/KSĐT-HS ngày 21 tháng 6 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Hoàng Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng

và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn K khai nhận hành vi: Khoảng tháng 7 năm 2016 Hoàng Văn K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen bạc BKS 14T6-6642 đến tầng hầm khu chung cư G tòa 17T2 thuộc khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Khi đi K mang theo 01 thanh kim loại hình chữ L đường kính khoảng 1-2mm, cạnh dài khoảng 7cm, cạnh ngắn khoảng 1cm tự làm từ nan hoa xe đạp nhằm mục đích lợi dụng sơ hở sẽ mở cốp xe mô tô của người gửi xe trong tầng hầm để trộm cắp tài sản. Tại đây, K sử dụng thanh kim loại hình chữ L mang theo trong người, cắm đầu thanh kim loại có cạnh ngắn khoảng 1cm vào cạnh công tắc ở ổ cắm chìa khóa điện, luồn vào khe hở ở ổ cắm điện 3-4cm để mở cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblale màu đỏ đen BKS 14X1-144.88 của chị Nguyễn Thị C, thấy có 01 chiếc ví da nữ màu đỏ kích thước khoảng 25cm x 10cm x 02cm. Kiên mở ví ra lấy 3.090.000 đồng; còn ví, CMND và thẻ ATM bị cáo để lại cốp, rồi bỏ đi. Số tiền K lấy trộm được, K đã ăn tiêu hết. Khoảng 20h 30' ngày 07/4/2017, K điều khiển xe mô tô trên vào tầng hầm gửi xe của chung cư G tiếp tục dùng thanh kim loại hình chữ L mở cốp của 02 chiếc xe mô tô dựng ở đó nhưng không lấy được tài sản gì. Sau đó, K điều khiển xe mô tô đi ra khỏi tầng hầm thì bị anh Bùi Văn T - bảo vệ chung cư phát hiện giữ lại và trình báo Công an. Lợi dụng sơ hở trong khi quản lý, K đã vứt thanh kim loại hình chữ L vào bồn cầu nhà vệ sinh gần quầy lễ tân của chung cư G.

Bị cáo thừa nhận việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, quá trình khai báo tự nguyện, không bị ép buộc.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại chị Nguyễn Thị C (vắng mặt tại phiên tòa) về việc ngày 27/7/2016, chị để xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen BKS 14X1-144.88 trong tầng hầm gửi xe của chung cư G. Trong cốp xe chị để chiếc ví màu đỏ trong ví có 3.090.000đ, chứng minh nhân dân, thẻ ATM và một số giấy tờ tùy thân thì bị anh K mở cốp lấy trộm toàn bộ số tiền, chỉ để lại ví và các giấy tờ tùy thân; phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Bùi Văn T về việc phát hiện, giữ bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản. Đồng thời cũng phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản làm việc (V/v Sao trích Camera); Biên bản thực nghiệm điều tra; Biên bản truy tìm vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có căn cứ kết luận: vào 08 giờ ngày 27/7/2016, tại tầng hầm gửi xe của chung cư G thuộc khu 3, phường H, thành phố H, Hoàng Văn K có hành vi mở cốp chiếc xe Honda AirBlade của chị Nguyễn Thị C lấy trộm 3.090.000đồng của chị C để trong ví.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn K đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định: “*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm*”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an của khu chung cư nói riêng và trật tự trị an địa phương nói chung, gây bất bình trong nhân dân. Vì muốn có tiền chi tiêu cá nhân bất hợp pháp mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở để lấy trộm tài sản của người khác. Về nhân thân, năm 2007, năm 2008, năm 2009 và năm 2011 bị cáo đã liên tục thực hiện hành vi phạm tội về loại tội trộm cắp tài sản; lần phạm tội ngày 27/7/2016 chưa bị phát hiện thì bị cáo tiếp tục trở lại tầng hầm chung cư này để trộm cắp tài sản vào ngày 07/4/2017. Hành vi của bị cáo đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật, thiếu ý thức rèn luyện tu dưỡng bản thân, bất chấp pháp luật để

thỏa mãn nhu cầu bất chính của bản thân. Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; nhận thức được việc làm của bản thân là nguy hiểm cho xã hội nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về phần bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại 3.090.000đ; không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng là thanh kim loại hình chữ L nhưng không tìm thấy nên không đề cập xử lý. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 14T6-6642 quá trình điều tra xác định số máy của xe không trùng với đăng ký, cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: không phạt tiền bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Hoàng Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Hoàng Văn K** 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 08/4/2017.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp. H;
- Công an Tp. H;
- THADS Tp. H;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu: HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tâm